

Số: /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Danh mục dự án thu hút đầu tư vào Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024 - 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của ngày 16 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 2117/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục công nghệ ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển;

Căn cứ Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về Khu công nghệ cao;

Căn cứ Quyết định số 370/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt quy hoạch vùng Đông Nam Bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 về phê duyệt chiến lược phát triển năng lượng quốc gia đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 157/QĐ-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành nhóm sản phẩm công nghiệp chủ lực và nhóm sản phẩm công nghiệp tiềm năng của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt chương trình nghiên cứu khoa học – phát triển công nghệ và nâng cao tiềm lực khoa học công nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 5878/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3686/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Phê duyệt “Chương trình Phát triển công nghiệp vi mạch Thành phố Hồ Chí Minh tại Khu Công nghệ cao giai đoạn 2025 – 2030;

Theo đề nghị của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao tại Tờ trình số 32/TTr-KCNC ngày 15 tháng 10 năm 2024 về ban hành Danh mục dự án thu hút đầu tư vào Khu Công nghệ cao giai đoạn 2024 – 2030 và Công văn số 1518/KCNC-XTĐT ngày 16 tháng 10 năm 2024 về điều chỉnh thông tin Danh mục dự án thu hút đầu tư vào Khu Công nghệ cao giai đoạn 2024-2030.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Danh mục dự án thu hút đầu tư tại Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2024 - 2030 (đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp vào Danh mục dự án kêu gọi đầu tư của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2024 -2030.

2. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao có trách nhiệm tổ chức công bố Danh mục dự án thu hút đầu tư tại Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2024 - 2030, tổ chức xúc tiến, thu hút đầu tư hiệu quả; thường xuyên rà soát quỹ đất đủ điều kiện pháp lý, phù hợp để thu hút đầu tư tại Khu Công nghệ cao, cập nhật vào Danh mục dự án thu hút đầu tư giai đoạn 2024 - 2030.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trưởng Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Thủ trưởng các Sở ban ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Sở KHĐT, Sở TNMT;
- Sở KHCCN, ITPC;
- Lưu: VT, (DA/CK).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Mãi

**DANH MỤC DỰ ÁN THU HÚT ĐẦU TƯ
VÀO KHU CÔNG NGHỆ CAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
GIAI ĐOẠN 2024-2030**

*(ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀO KHU CÔNG NGHỆ CAO:

1. Nguyên tắc đối với dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao:

Dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao phải đáp ứng quy định tại Luật Công nghệ cao, Luật Đầu tư, Nghị định số 10/2024/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan;

Dự án hoạt động công nghệ cao phải đáp ứng các tiêu chí: Tiêu chí công nghệ cao và Tiêu chí xanh.

a) Tiêu chí công nghệ cao:

Nguyên tắc đối với dự án đầu tư thực hiện hoạt động công nghệ cao theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 10/2024/NĐ-CP.

Ngoài việc đáp ứng các nguyên tắc quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 28, mỗi loại hình dự án đầu tư phải đáp ứng các tiêu chí tương ứng đối với từng loại hình quy định tại khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 30, khoản 2 Điều 31, khoản 1 Điều 32 và khoản 1 Điều 33 Nghị định 10/2024/NĐ-CP.

b) Tiêu chí xanh:

Dự án có lộ trình và cam kết hướng đến phát thải ròng bằng "0" chậm nhất đến năm 2045.

Đảm bảo đầy đủ các quy định về môi trường theo quy định hiện hành và quy định bảo vệ môi trường của Khu Công nghệ cao trước khi triển khai dự án; có phương án về công nghệ xử lý chất thải và biện pháp giảm thiểu tác động môi trường; có xác định cụ thể vốn đầu tư cho bảo vệ môi trường.

Dự án phải cam kết có các nội dung sau: (1) Tiết giảm, tái sử dụng, tái chế và phân loại chất thải tại nguồn; hạn chế, tiến tới không sử dụng túi ni-lông khó phân hủy và các sản phẩm nhựa dùng một lần; trồng và bảo vệ cây xanh, phát triển mảng xanh; hướng tới nền kinh tế xanh; (2) Ưu tiên sử dụng năng lượng tái tạo, tỷ lệ sử dụng năng lượng tái tạo trên tổng năng lượng sơ cấp: đến năm 2030 đạt tối thiểu 20%, đến năm 2045: đạt tối thiểu 65%-70%; (3) Có giải pháp sử dụng năng lượng hiệu quả, tiết kiệm năng lượng, tỷ lệ tiết kiệm năng lượng trên tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng so với kịch bản phát triển bình thường đạt khoảng 7 - 10% vào năm 2030 và khoảng 14 - 20% vào năm 2045.

Các tòa nhà xây dựng phải được thiết kế và xây dựng, vận hành tiết kiệm năng lượng, tận dụng năng lượng tự nhiên nắng và gió, thông thoáng, đạt được một trong các tiêu chuẩn đánh giá công trình xanh như theo TCVN, tiêu chuẩn Leed, tiêu chuẩn Lotus, tiêu chuẩn Edge...

2. Hình thức đầu tư: kêu gọi đầu tư trong nước và nước ngoài, trong trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên cùng nộp hồ sơ hợp lệ đề nghị thực hiện dự án đầu tư tại một địa điểm, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao thực hiện theo quy định tại Điều 29, 30 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.

3. Ưu đãi đầu tư:

3.1 Ưu đãi Thuế thu nhập doanh nghiệp: Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm, trong đó miễn thuế 04 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo quy định tại Điểm a, b Khoản 1 Điều 15 và Điểm a Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp; và tại Khoản 16 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 về quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về thuế.

3.2 Ưu đãi Thuế nhập khẩu theo quy định tại Khoản 11, 13, 21 Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016 như sau:

- Miễn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định của dự án trong Khu Công nghệ cao, bao gồm:

+ Máy móc, thiết bị; linh kiện, chi tiết, bộ phận rời, phụ tùng để lắp ráp đồng bộ hoặc sử dụng đồng bộ với máy móc, thiết bị; nguyên liệu, vật tư dùng để chế tạo máy móc, thiết bị hoặc để chế tạo linh kiện, chi tiết, bộ phận rời, phụ tùng của máy móc, thiết bị;

+ Phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án;

+ Vật tư xây dựng trong nước chưa sản xuất được.

- Miễn thuế nhập khẩu trong thời hạn 05 năm kể từ khi bắt đầu sản xuất đối với nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu để sản xuất của các dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao.

3.3 Ưu đãi đầu tư đặc biệt: theo quy định tại Quyết định số 29/2021/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt.

3.4 Ưu đãi đối với nhà đầu tư chiến lược: theo quy định tại Điều 7 Nghị Quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

3.5 Ưu đãi về thuê đất: Theo khoản 2, khoản 5 Điều 39 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất như sau:

- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản theo nhưng tối đa không quá 03 năm kể từ ngày có quyết định cho thuê đất đối với các dự án thuộc trường hợp miễn tiền thuê đất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai;

- Miễn tiền thuê đất sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với dự án đầu tư trong Khu công nghệ cao thuộc trường hợp sử dụng đất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai như sau:

+ Miễn 15 (mười lăm) năm đối với dự án đầu tư không thuộc Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư; dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghệ cao.

+ Miễn 19 (mười chín) năm đối với dự án thuộc Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư.

+ Miễn toàn bộ tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê trong trường hợp dự án thuộc Danh mục ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư (trừ dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghệ cao).

4. Giá thuê đất:

- Theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại thời điểm về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại thời điểm về mức tỷ lệ phần trăm tính đơn giá thuê đất trả tiền hàng năm trong Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh;

- Theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại thời điểm về hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án:

- Đối với dự án thuê đất: sau ba mươi (30) ngày kể từ ngày Danh mục này được đăng tải trên website của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh (www.shtp.hochiminhcity.gov.vn) cho đến ngày thứ 15 kể từ ngày nhà đầu tư đầu tiên nộp hồ sơ hợp lệ.

- Đối với dự án thuê nhà xưởng xây sẵn, văn phòng: khi nhà đầu tư có dự án phù hợp.

6. Đầu mối liên hệ:

BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

Địa chỉ: Lô T2-3, Đường D1, Khu Công nghệ cao TP.HCM, Phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (+84 28) 3736 0293.

Fax: (+84 28) 3736 0292.

Email: xttd.shtp@tphcm.gov.vn.

Website: www.shtp.hochiminhcity.gov.vn.

B. THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ DỰ ÁN THU HÚT ĐẦU TƯ:**1. DỰ ÁN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO:**

Tên dự án	Tên dự án do nhà đầu tư đề xuất
Địa điểm, diện tích và mục đích sử dụng đất	<p>- Lô E2b-2, Đường D1, Khu Công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>- Diện tích: 8.978 m²</p> <p>- Đất dành cho hoạt động Nghiên cứu phát triển - Đào tạo.</p>
Lĩnh vực ưu tiên thu hút	<p>Xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo để tiếp nhận các dự án Nghiên cứu phát triển - đào tạo trong lĩnh vực công nghệ sinh học.</p>
Công nghệ	<p>Ưu tiên dự án có sử dụng một hoặc một số trong các công nghệ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Công nghệ tin sinh học. 2. Công nghệ thiết kế, chế tạo các hệ thống, thiết bị thông minh phục vụ chẩn đoán, theo dõi, điều trị và chăm sóc sức khỏe con người. 3. Công nghệ thiết kế, chế tạo cảm biến sinh học. 4. Công nghệ sinh học tổng hợp (Synthetic biology), sinh học phân tử (Molecular biology). 5. Công nghệ thần kinh (Neurotechnologies). 6. Công nghệ y học tái tạo và kỹ thuật tạo mô (Regenerative medicine and tissue engineering). 7. Công nghệ giải trình tự gen thế hệ mới. 8. Công nghệ tế bào gốc ứng dụng trong tái tạo mô, cơ quan, điều trị bệnh; công nghệ điều trị bệnh bằng tế bào miễn dịch.

	<p>9. Công nghệ OMICS (Genomics, transcriptomics, proteomics, metabolomics, metanomics).</p> <p>10. Công nghệ phân tích và chẩn đoán phân tử (Molecular analysis and diagnosis).</p> <p>11. Công nghệ tách, chiết hoạt chất dược liệu siêu sạch.</p> <p>12. Công nghệ sản xuất viên đông khô, viên giải phóng có kiểm soát, viên nang ứng dụng lidose, thuốc tác dụng tại dịch.</p> <p>13. Công nghệ chế tạo, sản xuất kháng thể đơn dòng, protein, enzyme tái tổ hợp.</p> <p>14. Công nghệ sản xuất thiết bị, vật liệu kháng khuẩn, kháng virus sử dụng trong y tế.</p> <p>15. Công nghệ điều chế và sản xuất các loại vắc xin, sinh phẩm y tế và sinh phẩm chẩn đoán thế hệ mới.</p> <p>16. Công nghệ chế tạo, sản xuất các chế phẩm vi sinh vật đạt tiêu chuẩn quốc tế.</p> <p>17. Công nghệ chiết trong sản xuất vật liệu siêu sạch ở quy mô công nghiệp.</p> <p>18. Công nghệ chế tạo vật liệu tiên tiến: vật liệu tự phục hồi (Self healing materials); vật liệu in 3D tiên tiến; vật liệu, thiết bị tiếp xúc với dịch, xương, mô, máu có thời gian tiếp xúc kéo dài hoặc vĩnh viễn; vật liệu y sinh học.</p>
Vốn đầu tư	Ưu tiên các dự án đầu tư có suất vốn đầu tư (chi phí đầu tư dự án tính trên một đơn vị diện tích đất) cao hơn 11.530.230 đô la Mỹ/ha (suất vốn đầu tư trung bình trong phân khu chức năng đó).
Chỉ tiêu quy hoạch của Khu đất và hiện trạng khu đất	<p>Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được quy định theo các đồ án quy hoạch tại các Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 – Giai đoạn I. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ xây dựng: $\leq 30\%$ - Mật độ cây xanh: $\geq 40\%$ - Hệ số sử dụng đất: ≤ 3 lần (đề nghị đạt đến mức tiệm cận 3 lần) - Tầng cao: 7÷11 tầng. - Lộ giới tuyến đường liên quan: Đường D1 là 50m; - Chi giới xây dựng: <p>+ D1 (lộ giới 50m): Khoảng lùi tối thiểu 20m.</p>

	<ul style="list-style-type: none"> + Đối với các dự án liền kề: Cách ranh giao đất của Lô E2b-1 là 5m; Cách ranh giao đất của Lô E2b-3 là 20m (quy hoạch bố trí cây xanh); Cách ranh giao đất của Lô E2b-4 là 10m. - Hạ tầng kỹ thuật: Đất đã san lấp, hạ tầng đầy đủ. - Chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật: + Cấp điện: 250 KW/ha. + Cấp nước: 30 m³/ha/ngày đêm. + Thoát nước bản: 30 m³/ha/ngày đêm.
--	--

2. DỰ ÁN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ CAO

2.1 LÔ I-4b-4.1

Tên dự án	Tên dự án do nhà đầu tư đề xuất
Địa điểm và diện tích	<ul style="list-style-type: none"> - Lô I-4b-4.1, Đường Vành đai dọc tường rào Khu CNC, Khu Công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. - Diện tích: 10.000,0 m² - Đất dành cho dự án Sản xuất công nghệ cao.
Lĩnh vực ưu tiên thu hút	Nhà máy sản xuất linh kiện điện tử, vi mạch bán dẫn.
Công nghệ	<p>Ưu tiên dự án có sử dụng một hoặc một số trong các công nghệ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE). 2. Công nghệ thiết kế, chế tạo hệ thống vi cơ điện tử (MEMS), hệ thống nano cơ điện tử (NEMS), cảm biến sinh học, cảm biến thông minh và hệ lab-on-a-chip (LOC). 3. Công nghệ trí tuệ nhân tạo. 4. Công nghệ Internet kết nối vạn vật (IoT). 5. Công nghệ dữ liệu lớn và phân tích dữ liệu lớn. 6. Công nghệ ảo hóa, điện toán đám mây, điện toán lưới, điện toán biên, điện toán sương mù. 7. Công nghệ đảm bảo an ninh, an toàn mạng và bảo mật thông tin tiên tiến.

	<p>8. Công nghệ thực tại ảo (Virtual reality), thực tại tăng cường (Augmented reality) và thực tại trộn (Mixed reality).</p> <p>9. Công nghệ thiết kế, chế tạo thiết bị đầu cuối thông minh thế hệ mới.</p> <p>10. Công nghệ chế tạo vật liệu tiên tiến: vật liệu cho chế tạo linh kiện vi cơ điện tử và cảm biến thông minh; vật liệu bán dẫn, quang điện tử và quang tử.</p> <p>11. Công nghệ tương tác người-máy thông minh.</p> <p>12. Công nghệ chế tạo máy tính nhúng, máy chủ và hệ thống tính toán hiệu năng cao.</p> <p>13. Công nghệ lượng tử.</p> <p>14. Công nghệ tin sinh học.</p> <p>15. Công nghệ mạng thế hệ sau (4G, 5G, 6G, NG- PON, SDN/NFV, SD- RAN, SD-WAN, LPWAN, IO-Link wireless, Network slicing, mạng truyền tải quang thế hệ mới).</p> <p>16. Công nghệ ánh sáng thông minh và quang tử (Photonics and light technologies).</p> <p>17. Công nghệ thiết kế, xây dựng hệ thống mô phỏng cho thiết bị và phương tiện giao thông vận tải; mô phỏng nhà máy sản xuất (Plant simulation).</p> <p>18. Công nghệ bản sao số (Digital twin).</p> <p>19. Công nghệ thần kinh (Neurotechnologies).</p> <p>20. Công nghệ chế tạo vật liệu tiên tiến: vật liệu cho vi mạch bán dẫn.</p> <p><i>* Các công nghệ cao khác được tích hợp nhằm thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh (sử dụng năng lượng hiệu quả, năng lượng sạch, giảm phát thải GHG...).</i></p>
Vốn đầu tư	Ưu tiên các dự án đầu tư có suất vốn đầu tư (chi phí đầu tư dự án tính trên một đơn vị diện tích đất) cao hơn 15.150.000 đô la Mỹ/ha (suất vốn đầu tư trung bình trong phân khu chức năng đó).
Chỉ tiêu quy hoạch của Khu đất và hiện trạng khu đất	<p>Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được quy định theo các đồ án quy hoạch tại Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 16/3/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 – Giai đoạn I. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ xây dựng: $\leq 50\%$ - Mật độ cây xanh: $\geq 20\%$

	<ul style="list-style-type: none"> - Tầng cao: ≤ 6 tầng (≤ 25m) - Hệ số sử dụng đất: $\leq 2,5$ lần (đề nghị đạt đến mức tiệm cận 2,5 lần) - Khoảng lùi: <ul style="list-style-type: none"> + Vành đai dọc tường rào (lộ giới 19m): Khoảng lùi tối thiểu 10m. + Đường N3 (lộ giới 19m): Khoảng lùi tối thiểu 15m. + Đối với các dự án liền kề: Cách ranh giao đất tối thiểu 5m. - Hạ tầng kỹ thuật: Đất đã san lấp, hạ tầng đầy đủ. - Chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> + Cấp điện: 300 KW/ha + Cấp nước: 40 m³/ha/ngày đêm + Thoát nước bản: 40 m³/ha/ngày đêm
--	---

2.2 LÔ I-1b-2

Tên dự án	Tên dự án do nhà đầu tư đề xuất
Địa điểm và diện tích	<ul style="list-style-type: none"> - Lô I-1b-2, Đường N1, Khu Công nghệ cao, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. - Diện tích: 25.296,40 m² - Đất dành cho dự án sản xuất công nghệ cao.
Lĩnh vực ưu tiên thu hút	Nhà máy sản xuất linh kiện điện tử, vi mạch bán dẫn.
Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Ưu tiên dự án đầu tư có sử dụng một hoặc một số trong các công nghệ sau: <ol style="list-style-type: none"> 1. Công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE). 2. Công nghệ thiết kế, chế tạo hệ thống vi cơ điện tử (MEMS), hệ thống nano cơ điện tử (NEMS), cảm biến sinh học, cảm biến thông minh và hệ lab-on-a-chip (LOC). 3. Công nghệ trí tuệ nhân tạo. 4. Công nghệ Internet kết nối vạn vật (IoT). 5. Công nghệ dữ liệu lớn và phân tích dữ liệu lớn. 6. Công nghệ ảo hóa, điện toán đám mây, điện toán lưới, điện toán biên, điện toán sương mù.

	<p>7. Công nghệ đảm bảo an ninh, an toàn mạng và bảo mật thông tin tiên tiến.</p> <p>8. Công nghệ thực tại ảo (Virtual reality), thực tại tăng cường (Augmented reality) và thực tại trộn (Mixed reality).</p> <p>9. Công nghệ thiết kế, chế tạo thiết bị đầu cuối thông minh thế hệ mới.</p> <p>10. Công nghệ chế tạo vật liệu tiên tiến: vật liệu cho chế tạo linh kiện vi cơ điện tử và cảm biến thông minh; vật liệu bán dẫn, quang điện tử và quang tử. Công nghệ tương tác</p> <p>11. người-máy thông minh.</p> <p>12. Công nghệ chế tạo máy tính nhúng, máy chủ và hệ thống tính toán hiệu năng cao.</p> <p>13. Công nghệ lượng tử.</p> <p>14. Công nghệ tin sinh học.</p> <p>15. Công nghệ mạng thế hệ sau (4G, 5G, 6G, NG- PON, SDN/NFV, SD- RAN, SD-WAN, LPWAN, IO-Link wireless, Network slicing, mạng truyền tải quang thế hệ mới).</p> <p>16. Công nghệ ánh sáng thông minh và quang tử (Photonics and light technologies).</p> <p>17. Công nghệ thiết kế, xây dựng hệ thống mô phỏng cho thiết bị và phương tiện giao thông vận tải; mô phỏng nhà máy sản xuất (Plant simulation).</p> <p>18. Công nghệ bản sao số (Digital twin).</p> <p>19. Công nghệ thần kinh (Neurotechnologies).</p> <p>20. Công nghệ chế tạo vật liệu tiên tiến: vật liệu cho vi mạch bán dẫn.</p> <p><i>* Các công nghệ cao khác được tích hợp nhằm thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh (sử dụng năng lượng hiệu quả, năng lượng sạch, giảm phát thải GHG...).</i></p>
Vốn đầu tư	Ưu tiên các dự án đầu tư có suất vốn đầu tư (chi phí đầu tư dự án tính trên một đơn vị diện tích đất) cao hơn 20.457.849 đô la Mỹ/ha (suất vốn đầu tư trung bình trong phân khu chức năng đó).
Chỉ tiêu quy hoạch của Khu đất và hiện trạng khu đất	Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được quy định theo các đồ án quy hoạch tại Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 16/3/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 – Giai đoạn I. Cụ thể:

	<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ xây dựng: $\leq 50\%$ - Mật độ cây xanh: $\geq 20\%$ - Tầng cao: ≤ 6 tầng ($\leq 25\text{m}$) - Hệ số sử dụng đất: $\leq 2,5$ lần (đề nghị đạt đến mức tiệm cận 2,5 lần) - Khoảng lùi: <ul style="list-style-type: none"> + Đường N1 (lộ giới 24m): Khoảng lùi tối thiểu 15m + Đối với các dự án liền kề: Cách ranh giao đất tối thiểu 5m - Hạ tầng kỹ thuật: Đất đã san lấp, hạ tầng chưa đầy đủ: Chưa có vỉa hè thông. - Chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> + Cấp điện: 300 KW/ha + Cấp nước: 40 m³/ha/ngày đêm + Thoát nước bản: 40 m³/ha/ngày đêm
--	--

2.3 LÔ I-14.6

Tên dự án	Tên dự án do nhà đầu tư đề xuất
Địa điểm và diện tích	<ul style="list-style-type: none"> - Lô I-14.6, Đường D14, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. - Diện tích: 19.883,6 m² - Đất dành cho dự án sản xuất công nghệ cao.
Lĩnh vực ưu tiên thu hút	Nhà máy sản xuất thiết bị, máy móc sử dụng trong dây chuyền sản xuất vi mạch.
Công nghệ	<p>Ưu tiên dự án đầu tư có sử dụng một hoặc một số trong các công nghệ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE). 2. Công nghệ thiết kế, chế tạo hệ thống vi cơ điện tử (MEMS), hệ thống nano cơ điện tử (NEMS), cảm biến sinh học, cảm biến thông minh và hệ lab-on- a-chip (LOC). 3. Công nghệ thiết kế, chế tạo máy công cụ điều khiển số (CNC) độ chính xác cao thế hệ mới. 4. Công nghệ thiết kế, chế tạo khuôn mẫu tiên tiến (Advanced moulds) có tính năng kỹ thuật, độ chính xác và chất lượng cao. 5. Công nghệ chế tạo vật liệu tiên tiến: vật liệu cho vi mạch bán dẫn.

	<i>*Các công nghệ cao khác được tích hợp nhằm thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh (sử dụng năng lượng hiệu quả, năng lượng sạch, giảm phát thải GHG...)</i>
Vốn đầu tư	Ưu tiên các dự án đầu tư có suất vốn đầu tư (chi phí đầu tư dự án tính trên một đơn vị diện tích đất) cao hơn 10.060.000 đô la Mỹ/ha (suất vốn đầu tư trung bình trong phân khu chức năng đó).
Chỉ tiêu quy hoạch của Khu đất và hiện trạng khu đất	<p>Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được quy định theo các đồ án quy hoạch tại các Quyết định số 5625/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án quy hoạch chi tiết Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh – Giai đoạn II tỷ lệ 1/2000 tại Quận 9; Quyết định số 5691/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh – Giai đoạn II Khu vực phía Tây rạch Lân. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ xây dựng: $\leq 50\%$ - Mật độ cây xanh: $\geq 20\%$ - Tầng cao: ≤ 6 tầng (≤ 25m) - Hệ số sử dụng đất: $\leq 2,5$ lần (đề nghị đạt đến mức tiệm cận 2,5 lần) - Khoảng lùi: <ul style="list-style-type: none"> + Đường D14 (lộ giới 27m): Khoảng lùi tối thiểu 20m + Đối với các dự án liền kề: Cách ranh giao đất tối thiểu 5m - Hạ tầng kỹ thuật: Đất đã san lấp, hạ tầng chưa đầy đủ: Chưa có điện và viễn thông. - Chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> + Cấp điện: 300 KW/ha + Cấp nước: 40 m³/ha/ngày đêm + Thoát nước bản: 40 m³/ha/ngày đêm

3. DỰ ÁN CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ CAO

Tên dự án	Tên dự án do nhà đầu tư đề xuất
Địa điểm, diện tích và mục	- Lô T4-3, Đường D2, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

đích sử dụng đất	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích: 30.203,0 m² - Đất sử dụng vào hoạt động Dịch vụ công nghệ cao
Lĩnh vực ưu tiên thu hút	Trung tâm dữ liệu tiêu chuẩn tier 3+ cung cấp dịch vụ cho khách hàng hyperscalers, trí tuệ nhân tạo.
Công nghệ	<p>Ưu tiên dự án đầu tư có sử dụng một hoặc một số trong các công nghệ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm dữ liệu đạt tiêu chuẩn Tier3+, có công nghệ và dịch vụ thuộc danh mục quy định tại Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2020. - Ưu tiên công nghệ: (1) Công nghệ xây dựng mô hình thông tin công trình (Building Information Model-BIM); (2) Công nghệ thiết kế, tích hợp và tối ưu hóa các mạng lưới và hệ thống viễn thông trong hạ tầng viễn thông quốc gia; (3) Công nghệ thiết kế và xây dựng hệ thống thông tin cho thuê; (4) Công nghệ tích hợp hệ thống công nghệ viễn thông, công nghệ thông tin. <p>Dự án đáp ứng các yêu cầu của các khách hyperscalers có sử dụng công nghệ: (1) Công nghệ trí tuệ nhân tạo; (2) Công nghệ Internet kết nối vạn vật (IoT); (3) Công nghệ dữ liệu lớn và phân tích dữ liệu lớn; (4) Công nghệ chuỗi khối (Blockchain); (5) Công nghệ ảo hóa, điện toán đám mây, điện toán lưới, điện toán biên, điện toán sương mù; (6) Công nghệ lượng tử; (7) Công nghệ đảm bảo an ninh, an toàn mạng và bảo mật thông tin tiên tiến; (8) Công nghệ bản sao số (Digital twin); (9) Công nghệ thực tại ảo (Virtual reality), thực tại tăng cường (Augmented reality) và thực tại trộn (Mixed reality);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư đã có kinh nghiệm xây dựng và vận hành các trung tâm dữ liệu phục vụ khách hàng mục tiêu là hyperscalers, trí tuệ nhân tạo; - PUE không cao hơn 1,3 (ưu tiên cho thiết kế có PUE thấp).
Hình thức kêu gọi đầu tư	Kêu gọi nhà đầu tư liên doanh trong và ngoài nước, trong trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên cùng nộp hồ sơ hợp lệ đề nghị thực hiện dự án đầu tư tại một địa điểm, Ban Quản lý sẽ thực hiện theo quy định tại Điều 29, 30 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội.
Vốn đầu tư	Ưu tiên các dự án đầu tư có suất vốn đầu tư (chi phí đầu tư dự án tính trên một đơn vị diện tích đất) cao hơn 56.000.000 đô la

	Mỹ/ha (suất vốn đầu tư trung bình trong phân khu chức năng đó).
Thông tin quy hoạch của Khu đất	<p>Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được quy định theo các đồ án quy hoạch tại các Quyết định số 5625/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt đồ án quy hoạch chi tiết Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh – Giai đoạn II tỷ lệ 1/2000 tại Quận 9; Quyết định số 5691/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh – Giai đoạn II Khu vực phía Tây rạch Lân; Phê duyệt điều chỉnh cục bộ tại Quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Quận 9; phê duyệt điều chỉnh cục bộ tại Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Quận 9. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ xây dựng: $\leq 40\%$ - Mật độ cây xanh: $\geq 30\%$ - Tầng cao: ≤ 16 tầng ($\leq 55\text{m}$) - Hệ số sử dụng đất: ≤ 3 lần (đề nghị đạt đến mức tiệm cận 3 lần) - Khoảng lùi: <ul style="list-style-type: none"> + Đường D12 (lộ giới 50m): Khoảng lùi tối thiểu 20m + Đường D2 (lộ giới 50m): Khoảng lùi tối thiểu 20m + Đường D15 (lộ giới 27m): Khoảng lùi tối thiểu 15m + Đối với các dự án liền kề: Cách ranh giao đất tối thiểu 5m - Hạ tầng kỹ thuật: Đất chưa san lấp, hạ tầng đầy đủ. - Chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> + Cấp điện: 250 KW/ha + Cấp nước: 20 m³/ha/ngày đêm + Thoát nước bản: 20 m³/ha/ngày đêm

C. DỰ ÁN THUÊ NHÀ XƯỞNG XÂY SẴN, VĂN PHÒNG:

- Nhà xưởng xây sẵn cho thuê:

Dự án ứng dụng công nghệ cao để sản xuất sản phẩm công nghệ cao có nhu cầu thuê nhà xưởng xây sẵn, có công nghệ, sản phẩm thuộc các lĩnh vực: điện tử, vi mạch – công nghệ sinh học – cơ khí chính xác, tự động hoá – vật liệu mới, năng

lượng mới, đáp ứng tiêu chí về nguyên tắc đối với dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao tại Phần A nêu trên được thuê nhà xưởng tại các vị trí sau:

- + Nhà xưởng Lô I-3b-1.4: diện tích còn trống khoảng 1.285 m²;
- + Nhà xưởng Lô I-3b-1.5: diện tích còn trống khoảng 1.285 m²;
- + Nhà xưởng Lô I-15: diện tích còn trống khoảng 7.500 m².

- Văn phòng cho thuê:

Dự án dịch vụ công nghệ cao, có nhu cầu thuê văn phòng, đáp ứng tiêu chí về nguyên tắc đối với dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao tại Phần A nêu trên được thuê văn phòng tại các vị trí sau:

+ Tòa nhà Onehub Saigon Bund, Lô C1-2, Đường D1: diện tích còn trống khoảng 2.500 m²;

+ Tòa nhà Sacom Chip Sáng, Lô T2-4, Đường D1: diện tích còn trống khoảng 350 m²./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ